

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Số: ~~84~~ /TTr-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày ~~19~~ tháng ~~11~~ năm 2015

## TỜ TRÌNH

**Về việc thông qua Chương trình mục tiêu Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước thành phố Hà Nội giai đoạn 2016-2020**

**Kính gửi:** Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;

Căn cứ Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị (khóa XI); Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 15/04/2015 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển CNTT đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế;

Căn cứ Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử;

Căn cứ Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 6109/QĐ-UBND ngày 26/11/2012 của UBND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển CNTT thành phố Hà Nội đến năm 2020 định hướng đến năm 2030.

Căn cứ Chỉ thị số 31-CT/TU ngày 16/9/2015 của Thành ủy Hà Nội về việc tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển CNTT đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế,

Thực hiện chương trình kỳ họp thứ 14 HĐND thành phố Hà Nội khóa XIV, UBND Thành phố trình HĐND Thành phố kỳ họp thứ 14 khóa XIV thông qua “Chương trình mục tiêu Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước thành phố Hà Nội giai đoạn 2016-2020”, cụ thể như sau:

### **I. Sự cần thiết phải ban hành chương trình mục tiêu ứng dụng trong hoạt động cơ quan nhà nước CNTT Thành phố trong giai đoạn 2016-2020**

Thực hiện Nghị quyết số 16/2012/NQ-HĐND ngày 13/7/2012 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội tại kỳ họp thứ 5, khóa XIV về Chương trình mục tiêu “Ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước thành phố Hà Nội giai đoạn 2012-2015”, Quyết định số 3855/QĐ-UBND ngày 28/8/2012 của UBND Thành phố ban hành Chương trình mục tiêu “Ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước thành phố Hà Nội giai đoạn 2012-2015”, sau thời gian thực

hiện tích cực, đến nay công tác triển khai ứng dụng CNTT đã có bước tiến mạnh mẽ, tất cả các mục tiêu, chỉ tiêu đã được hoàn thành, một số chỉ tiêu hoàn thành vượt mức, nền tảng cơ bản của Chính quyền điện tử đã từng bước hình thành, nhận thức về ứng dụng CNTT đã có sự chuyển biến rõ rệt, tác động tích cực góp phần làm thay đổi phương thức điều hành, quản lý, thúc đẩy cải cách hành chính, công khai, minh bạch, thuận lợi cho tổ chức, cá nhân, cụ thể:

(1) Trong công tác chỉ đạo, điều hành, Thành phố đã xây dựng, ban hành quy hoạch phát triển CNTT đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 và ban hành 04 văn bản pháp quy, trên 10 kế hoạch ứng dụng CNTT để tạo hành lang pháp lý cho triển khai ứng dụng CNTT.

(2) Các thành phần cơ bản của Chính quyền điện tử Thủ đô đã được hoàn thiện: Trung tâm dữ liệu Nhà nước, Cổng Giao tiếp điện tử Thành phố được hoàn thiện; Mạng diện rộng (WAN) đã kết nối tới 100% sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã, 05 đơn vị hiệp quản và 264 xã/phường; Tỷ lệ trang bị máy tính đối với cán bộ, công chức cần thiết sử dụng đạt 100%; 100% các sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã, xã, phường, thị trấn có mạng LAN; Hệ thống và giải pháp an toàn, an ninh thông tin được bước đầu triển khai.

(3) Các ứng dụng dùng chung đã được triển khai: 100% sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã và xã, phường, thị trấn đã cài đặt phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc; Thiết lập hệ thống thư điện tử công vụ cho 100% công chức và 99% viên chức để trao đổi, giải quyết công việc; Tỷ lệ văn bản chỉ đạo của UBND Thành phố dưới dạng điện tử đạt 100%; Tỷ lệ văn bản giao dịch qua mạng giữa các cơ quan đạt 85%; Tỷ lệ cuộc họp giao ban trực tuyến giữa Thành phố với các sở, ngành, quận, huyện đạt 80%.

(4) Thành phố đã đầu tư xây dựng trên 20 hệ thống thông tin và CSDL, trong đó có những CSDL quan trọng như CSDL dân cư đã được hoàn thành trong năm 2014; Một số lĩnh vực thiết yếu được quan tâm đẩy mạnh ứng dụng CNTT như đầu tư, tài chính, quản lý đô thị, giao thông, giáo dục,... Thành phố hỗ trợ có hiệu quả các đơn vị hiệp quản: Bảo hiểm, Thuế, Hải quan, Tòa án đẩy mạnh ứng dụng CNTT phục vụ công dân, doanh nghiệp.

(5) 100% các đơn vị sở, ban ngành, quận, huyện, thị xã có Trang/Cổng thông tin điện tử, sử dụng phần mềm một cửa điện tử, cung cấp 100 % dịch vụ công mức 2 và 295 dịch vụ công mức độ 3 và 4, trong đó có những dịch vụ công đạt tỷ lệ giao dịch trực tuyến trên 70-80. Đến hết năm 2015, thành phố sẽ triển khai thêm 37 dịch vụ công mức độ 3,4 và sẽ có 90% xã, phường, thị trấn triển khai sử dụng phần mềm một cửa điện tử.

(6) Thành phố hiện có trên 250 nhân lực chuyên trách CNTT có trình độ cao đẳng hoặc tương đương trở lên, tham gia trực tiếp trong công tác triển khai ứng

dụng CNTT trong các đơn vị. Công tác đào tạo, tuyên truyền, nâng cao nhận thức ứng dụng CNTT được triển khai tích cực; công tác kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai ứng dụng CNTT tại các đơn vị đã được chú trọng thực hiện, có tính hệ thống và liên tục.

Theo đánh giá của Ban Chỉ đạo quốc gia về CNTT, chỉ số sẵn sàng ứng dụng CNTT của Thành phố đã tăng từ vị trí thứ 10 (năm 2012) lên vị trí thứ 3 (năm 2014, 2015) và theo đánh giá của Bộ TTTT, mức độ ứng dụng CNTT của Thành phố đã tăng từ thứ 19 (năm 2011) lên vị trí thứ 2 (năm 2013, 2014).

Tuy nhiên, bên cạnh những mặt đạt được, việc ứng dụng CNTT còn tồn tại một số hạn chế cần được khắc phục trong giai đoạn tiếp theo như:

(1) Một số ứng dụng CNTT mới chỉ theo chiều rộng; Ứng dụng của một số lĩnh vực được triển khai qua nhiều giai đoạn, không được nâng cấp, còn rời rạc, chưa có tính tổng thể và chưa liên kết, trao đổi chia sẻ dữ liệu giữa các ứng dụng.

(2) Hệ thống thông tin và CSDL chuyên ngành của một số lĩnh vực mới chỉ triển khai được một phần, cần tiếp tục phát triển, mở rộng trong các giai đoạn sau.

(3) Dịch vụ công trực tuyến đã bước đầu được triển khai, tuy nhiên số dịch vụ công có giao dịch trực tuyến lớn chưa nhiều.

(4) Hạ tầng CNTT tại nhiều đơn vị được trang bị đã lâu hoặc mới chỉ dừng ở mức có trang bị, cần phải hoàn thiện tiếp.

(5) Công tác đảm bảo an ninh, an toàn thông tin của Thành phố chưa được đầu tư tương xứng, chưa theo kịp sự phát triển của ứng dụng CNTT.

Một số nguyên nhân chủ yếu:

(1) *Khách quan*: Hệ thống các văn bản định hướng, hướng dẫn triển khai từ cấp Trung ương chưa hoàn thiện; Người dân chưa thực sự quan tâm và tích cực tham gia vào các dịch vụ công trực tuyến đã được cung cấp.

(2) *Chủ quan*: Một số các cơ quan, đơn vị chưa thực sự quan tâm đến việc khai thác sử dụng các ứng dụng đã được đầu tư; Các đơn vị chưa chủ động đầu tư cho ứng dụng CNTT, ngân sách quận, huyện, thị xã cho ứng dụng CNTT còn khá thấp.

Để triển khai ứng dụng CNTT theo đúng các định hướng, chỉ đạo của Trung ương và Nghị quyết Đại hội XVI Đảng bộ Thành phố, đồng thời, phát huy kết quả đã đạt được trong giai đoạn 2012-2015, tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả ứng dụng CNTT trong giai đoạn 2016 - 2020, phấn đấu đưa Thành phố Hà Nội tiếp tục đi đầu cả nước về xây dựng Chính quyền điện tử và Thành phố thông minh, việc ban hành “Chương trình mục tiêu ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước thành phố Hà Nội giai đoạn 2016 - 2020” là rất cần thiết.

## **II. Mục tiêu của chương trình**

### **1. Mục tiêu tổng quát**

- Phát triển chính quyền điện tử gắn liền với cải cách hành chính, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của Thành phố, phát triển kinh tế tri thức và cung cấp các dịch vụ công tốt nhất phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Tăng cường ứng dụng CNTT trong các lĩnh vực thiết yếu đối với người dân hướng tới xây dựng Thủ đô Hà Nội thành Thành phố thông minh.

- Thành phố Hà Nội tiếp tục đi đầu cả nước về xây dựng Chính quyền điện tử và Thành phố thông minh.

### **2. Mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu**

**2.1. Xây dựng và hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu cốt lõi và chuyên ngành:**

- Trung tâm dữ liệu nhà nước Hà Nội được duy trì, mở rộng và có phương án dự phòng, kết nối với hạ tầng thông tin của quốc gia.

- 100% phường, xã được kết nối mạng diện rộng của thành phố.

- 100% các đơn vị từ Thành phố đến quận, huyện, xã phường được phát triển và hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị CNTT phục vụ yêu cầu giải quyết công việc và cung cấp các dịch vụ công cho công dân và doanh nghiệp.

- Xây dựng và hoàn thiện 6 hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu cốt lõi gồm: dân cư, đất đai, doanh nghiệp, tài chính, bảo hiểm, thống kê tổng hợp về dân số tạo nền tảng xây dựng chính quyền điện tử.

- Tập trung triển khai các hệ thống thông tin trong các ngành: giao thông vận tải, giáo dục, y tế, tư pháp, xây dựng quản lý đô thị, tài nguyên môi trường, nông nghiệp và phát triển nông thôn, lao động thương binh xã hội, văn hóa thể thao, du lịch.

**2.2. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan nhà nước:**

- 90% các cuộc họp của UBND Thành phố diện rộng đến sở, ban, ngành, quận, huyện và cấp xã thực hiện trực tuyến; 80% các cuộc họp giữa các sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã diện rộng đến cấp xã thực hiện trực tuyến.

- 100% văn bản giao dịch giữa các cơ quan nhà nước thực hiện trên môi trường mạng (trừ các văn bản không chuyển qua mạng theo qui định), ứng dụng chữ ký số chuyên dùng.

- Nâng cấp mạng thông tin điện tử kết nối Văn phòng Thành ủy - Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân - Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố phục vụ công tác chỉ đạo điều hành chung của Thành phố.

### **2.3. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp:**

- 100% xã, phường, thị trấn có Trang thông tin điện tử (sub-portal) trên Cổng thông tin của Quận/Huyện.

- Tối thiểu 50% số lượng gói thầu chào hàng cạnh tranh, gói thầu qui mô nhỏ đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế thực hiện lựa chọn nhà thầu qua mạng.

- 100% các cơ quan, tổ chức thực hiện giao dịch điện tử trong việc thực hiện thủ tục tham gia bảo hiểm xã hội.

- 50% thủ tục hành chính thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4.

- Các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 có số lượng giao dịch qua mạng đạt trên 30%. Một số lĩnh vực cần tập trung: cấp giấy phép đăng ký kinh doanh trước 01/10/2016 đạt 10-15% và nâng cao tỷ lệ trong giai đoạn tiếp theo; cấp giấy chứng nhận đầu tư, cấp giấy phép lái xe, cấp lý lịch tư pháp: trước 01/01/2017 đạt 10% và nâng cao tỷ lệ trong giai đoạn tiếp theo.

### **2.4. Đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực**

- 100% doanh nghiệp, người dân có nhu cầu cung cấp dịch vụ công được tuyên truyền, hướng dẫn về các dịch vụ công trực tuyến mức 3, 4.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức, tùy theo yêu cầu sử dụng sẽ được bồi dưỡng, hướng dẫn sử dụng và cập nhật bổ sung kỹ năng ứng dụng CNTT dưới nhiều hình thức.

- 100% đoàn viên thanh niên các cơ sở quận, huyện, xã, phường được đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến về chính quyền điện tử.

## **III. Các nhiệm vụ chủ yếu của chương trình**

### **1. Xây dựng và hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu cốt lõi và chuyên ngành**

- Duy trì Trung tâm dữ liệu nhà nước và triển khai Trung tâm dữ liệu dự phòng; Mở rộng hạ tầng mạng diện rộng (WAN) kết nối cơ quan chính quyền các cấp; Đảm bảo điều kiện kỹ thuật phục vụ hợp trực tuyến của UBND Thành phố diện rộng đến cấp xã và các sở, ngành, quận, huyện, thị xã đến cấp xã.

- Tiếp tục triển khai hạ tầng CNTT, các hệ thống thông tin, CSDL các cơ quan Đảng, đoàn thể chính trị phục vụ triển khai ứng dụng CNTT theo định hướng của Trung ương và Thành phố.

- Tiếp tục nâng cấp, hoàn thiện mạng LAN, bổ sung các trang thiết bị đáp ứng yêu cầu công việc; triển khai thí điểm các ki-ốt điện tử, điểm giao dịch công cộng và kết nối với hệ thống thông tin để tạo thuận lợi cho công dân, tổ chức tiếp cận các dịch vụ công thông qua phương tiện điện tử.

- Triển khai các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu cốt lõi, chia sẻ và các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo hướng tập trung, phục vụ yêu cầu nghiệp vụ, chia sẻ thông tin đến các Quận/Huyện; tích hợp tại Trung tâm dữ liệu Nhà nước để chia sẻ, khai thác theo qui định.

## **2. Ứng dụng phục vụ hoạt động điều hành nội bộ**

- Duy trì các ứng dụng cơ bản: thư điện tử, hệ thống quản lý văn bản điều hành tác nghiệp, chuyển nhận văn bản điện tử, tích hợp ứng dụng chữ ký số; Ứng dụng CNTT kết hợp với hệ thống quản lý chất lượng ISO (ISO điện tử).
- Hình thành nền tảng dùng chung như: Hệ thống quản lý thông tin tổng thể, hệ thống người dùng tập trung và hệ thống tích hợp, liên thông, chia sẻ dữ liệu.
- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT các cơ quan Đảng, đoàn thể chính trị phục vụ công tác chỉ đạo điều hành chung của Thành phố.

## **3. Ứng dụng phục vụ người dân và doanh nghiệp**

- Duy trì, mở rộng các Trang/Cổng thông tin điện tử các cấp trên nền tảng công nghệ dùng chung; hình thành Cổng dịch vụ công thành phố và kết nối đến Cổng dịch vụ công Quốc gia theo qui định để thống nhất cung cấp dịch vụ công mức 3 và mức 4, công khai tiến độ giải quyết hồ sơ trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ trước ngày 1/3/2016; Kết nối ứng dụng một cửa điện tử với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành và liên thông giữa các cấp.
- Ưu tiên ứng dụng trong các lĩnh vực cung cấp dịch vụ thiết yếu cho người dân như giao thông, y tế, giáo dục, quản lý hạ tầng đô thị làm nền tảng xây dựng thành phố thông minh. Tập trung triển khai nâng cấp hệ thống điều khiển tín hiệu giao thông để giảm thời gian ùn tắc giao thông, làm cơ sở hình thành hệ thống giao thông thông minh trước ngày 1/1/2017.
- Hỗ trợ các cơ quan hiệp quản triển khai các ứng dụng CNTT, đặc biệt tập trung vào phục vụ công dân, doanh nghiệp.
- Triển khai hệ thống thông tin tiếp nhận ý kiến góp ý, hỏi đáp trực tuyến và hỗ trợ người dân và doanh nghiệp thống nhất trong toàn thành phố.

## **4. Đảm bảo an toàn thông tin**

Tăng cường triển khai các giải pháp, hệ thống giám sát và đảm bảo an toàn thông tin đối với hạ tầng, hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu của Thành phố. Ban hành quy chế quản lý, đánh giá định kỳ, nâng cao nhận thức và kỹ năng ứng cứu sự cố mất an toàn thông tin.

## **5. Đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực**

- Xây dựng, triển khai các chương trình đào tạo, bồi dưỡng theo chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT của Bộ Thông tin và Truyền thông.
- Đoàn viên thanh niên các cơ sở quận, huyện, xã, phường được đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến về chính quyền điện tử.
- Hướng dẫn, tuyên truyền đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong doanh nghiệp, nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT cho người dân để khai thác hiệu quả các ứng dụng, dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 trong giao dịch với các cơ quan nhà nước.

## **IV. Giải pháp chủ yếu thực hiện chương trình**

## **1. Tuyên truyền nâng cao nhận thức**

Quán triệt sâu rộng và đổi mới công tác tuyên truyền về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của CNTT trong sự nghiệp xây dựng, phát triển Thủ đô, bảo đảm CNTT là một trong các nội dung trọng tâm, thường xuyên trong các chương trình truyền thông của cơ quan thông tin đại chúng trên địa bàn.

## **2. Chỉ đạo điều hành**

- Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền và Ban chỉ đạo CNTT các cấp, gắn kết chặt chẽ giữa ứng dụng CNTT với công tác cải cách hành chính, phát triển chính quyền điện tử, đảm bảo “Ứng dụng CNTT là nội dung bắt buộc trong từng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển cũng như đề án, dự án đầu tư của mỗi ngành, lĩnh vực, cơ quan đơn vị”.

- Đưa chỉ tiêu ứng dụng CNTT vào chỉ tiêu thi đua khen thưởng các cơ quan, đơn vị; Thường xuyên kiểm tra, đánh giá, xếp hạng, trao giải thưởng ứng dụng CNTT, nhân rộng mô hình tiêu biểu.

## **3. Ban hành cơ chế, chính sách**

Ban hành các văn bản pháp lý, cơ chế, chính sách làm cơ sở tổ chức triển khai ứng dụng CNTT đáp ứng nhu cầu thực tế, đảm bảo hiệu quả đầu tư.

## **4. Huy động vốn đầu tư**

- Huy động các nguồn lực để triển khai ứng dụng CNTT, trong đó:

+ Ngân sách Thành phố tập trung để đầu tư hạ tầng dùng chung, các ứng dụng, CSDL dùng chung, các HTTT chuyên ngành và đào tạo nguồn nhân lực cho các cơ quan trong hệ thống chính trị của Thành phố.

+ Ngân sách Quận/Huyện và các đơn vị đảm bảo cơ sở hạ tầng và duy trì, vận hành các ứng dụng CNTT theo phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi.

- Ưu tiên lựa chọn hình thức thuê dịch vụ CNTT theo Quyết định số 80/2014/QĐ-TTg ngày 30/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ.

## **5. Đào tạo nguồn nhân lực**

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng về ứng dụng CNTT cho cán bộ, công chức, viên chức;

- Đổi mới chương trình, nội dung, phương thức đào tạo, đẩy mạnh ứng dụng hình thức đào tạo trực tuyến.

## **6. Đẩy mạnh hợp tác trong nước và quốc tế**

Đẩy mạnh hợp tác quốc tế thông qua chương trình, dự án hợp tác, trao đổi chuyên gia với các thành phố triển khai thành công chính phủ điện tử, các tập đoàn CNTT lớn; Chủ động hợp tác, liên kết với các Tỉnh/Thành phố nhằm phát huy thế mạnh của mỗi địa phương góp phần xây dựng, phát triển chính quyền điện tử.

## V. Kinh phí thực hiện

Ngân sách Thành phố chi cho ứng dụng CNTT: 1.252 tỷ đồng.

Trong đó:

- Nguồn vốn đầu tư phát triển: 578 tỷ đồng.
- Nguồn vốn sự nghiệp: 674 tỷ đồng.

## VI. Lộ trình thực hiện

**1. Giai đoạn 2016-2018:** Tập trung hoàn thành hạ tầng CNTT, triển khai xây dựng các CSDL cốt lõi, ứng dụng chuyên ngành

**2. Giai đoạn 2019 - 2020:** Ứng dụng sâu rộng các hệ thống thông tin đã triển khai đến các cấp, các ngành.

## VII. Tổ chức thực hiện

UBND Thành phố thống nhất quản lý, tổ chức chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình; cụ thể hóa các giải pháp, biện pháp điều hành, tập trung chỉ đạo để triển khai chương trình đúng tiến độ, bảo đảm tính đồng bộ, hiệu quả.

Các sở, ngành, đơn vị liên quan: Sở Thông tin và Truyền thông Hà Nội, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Sở Ngoại vụ, Trung tâm xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch; Các sở, ban, ngành và các UBND quận, huyện, thị xã; Các cơ quan truyền thông (báo, đài...) của Hà Nội căn cứ nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai các nội dung của chương trình.

Ủy ban nhân dân Thành phố kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội khóa XIV xem xét và thông qua./.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Thành ủy;
- Đ/c CT UBND TP;
- Các đ/c PCT UBND TP;
- Văn phòng UBND TP;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- Lưu VT, VXh.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



★ Lê Hồng Sơn